

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **54/2024/HSST**

Ngày 08/4/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Quỳnh Chi**;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Sơn**

Bà **Nguyễn Thị Anh Vân**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Doãn Khắc Huy Hoàng** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thủy**, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2024/TLST-HS, ngày 13/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/HS-QĐ ngày 25/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn H; Sinh năm 1987 tại Vĩnh Phúc;

Nơi thường trú: Thôn DM, xã BB, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Văn hóa: 04/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Họ và tên bố: Trần Văn H, sinh năm: 1963;

Họ và tên mẹ: Vũ Thị N, sinh năm 1965;

Vợ: Khổng Thị H (đã ly hôn);

Có 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012);

Tiền án, tiền sự: Không;

Danh chỉ bản số 24, do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 19/12/2023;

Bị bắt quả tang ngày 16/12/2023, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2023;

Hiện đang bị giam giữ tại Trại Tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội;

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 07 giờ ngày 16/12/2023, bị cáo Trần Văn H đi bộ lang thang đến khu vực phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (bị cáo không nhớ địa chỉ cụ thể) để mua ma túy heroin về sử dụng. Đến nơi, bị cáo H gặp một

người đàn ông (không xác định nhân thân lai lịch) và mua của người này 04 túi nilon (3 túi màu đỏ, 1 túi màu vàng) chứa ma túy heroin với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo H cất vào túi áo khoác bên trái rồi đi bộ lang thang đứng bên đường chờ ai thuê bốc vác thì đi. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, có một người đàn ông (không xác định nhân thân lai lịch) đi xe tải đến thuê H lên Hà Nội bốc vác và trả công 400.000 đồng/ngày, bị cáo H đồng ý rồi lên xe đi cùng. Khi đến ngõ 172 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì bị cáo H xuống xe chờ để bốc vác và mua chai nước. Khi bị cáo H đang đứng chờ trước số nhà 6 ngõ 172 thì bị tổ công tác Công an phường Phú Diễn kiểm tra phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ của bị cáo: 03 gói nilon màu đỏ kích thước khoảng (0,75x1)cm bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 gói nilon màu vàng kích thước (0,5x1)cm bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại Samsung Galaxy J5, có số hiệu máy SM-J510FN, lắp số thuê bao: 0983743304.

Tại Kết luận giám định số 8353/KL – KTHS ngày 23/12/2023, Phòng Kỹ thuật Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 04 gói nilong (trong đó có 03 gói nilong màu đỏ và 01 gói nilong màu vàng) đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,170 gam.

Xét nghiệm nước tiểu đối với bị cáo H cho kết quả dương tính, có sử dụng ma túy.

Tại cơ quan điều tra: Bị cáo H khai không biết nhân thân lai lịch, số điện thoại người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo và cũng không biết nhân thân lai lịch người đàn ông thuê bị cáo về Hà Nội bốc vác; người này không biết bị cáo cất giấu ma túy trong người. Trước khi bị bắt bị cáo H làm bốc vác ở chợ Long Biên, đến ngày 16/12/2023 thì bị cáo sang Từ Sơn, bị cáo không có chỗ ở cố định. Bị cáo sử dụng heroin cách đây khoảng 02 năm. Số tiền mua ma túy do bị cáo lao động mà có.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Trần Văn H và người đàn ông thuê bị cáo đi bốc vác: quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKS, ngày 12/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn H mức án tù 15 đến 20 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Samsung Galaxy J5, có số hiệu máy SM-J510FN, lắp số thuê bao: 0983743304;

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, đúng các quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố

và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo đối với quyết định, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó quyết định, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Hồi 14 giờ ngày 16/12/2023, tại trước cửa số nhà 6 ngõ 172 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, bị cáo Trần Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,170 gam ma túy Heroin nhằm mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Phú Diễn phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương, gây bất bình trong nhân dân. Hành vi tàng trữ, sử dụng... trái phép ma túy là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo biết loại ma túy bị cáo tàng trữ bị Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng..., là chất gây nghiện, làm tổn hại sức khỏe của người sử dụng nhưng vẫn mua để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

[4]. Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

4.1. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải, lần đầu bị đưa ra xét xử. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

4.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Xét hành vi phạm tội, tính chất tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

5.2. Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về các vấn đề khác

6.1 *Về vật chứng:*

- Ba gói nilon màu đỏ kích thước khoảng (0,75x1)cm bên trong chứa chất bột màu trắng và một gói nilon màu vàng kích thước (0,5x1)cm bên trong chứa chất bột màu trắng đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,170 gam thu giữ của bị cáo là chất gây nghiện, bị cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- Một điện thoại Samsung Galaxy J5, có số hiệu máy SM-J510FN, lắp số thuê bao: 0983743304 thu giữ của bị cáo, là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo.

6.2. *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và mức án phí phải nộp theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố : Bị cáo **Trần Văn H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Điều luật áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1 - Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 136, 168, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

3. Hình phạt:

Xử phạt : Bị cáo **Trần Văn H 15 (Mười lăm)** tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2023.

4. Các vấn đề khác

4.1. Về Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một phong bì chứa ma túy đã giám định, đã được niêm phong có chữ kí giáp lai của bị cáo, cán bộ điều tra và giám định viên. Trả lại cho bị cáo một điện thoại Samsung Galaxy J5, có số hiệu máy SM-J510FN, lắp số thuê bao: 0983743304 thu giữ của bị cáo. Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 128/24 ngày 25/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

4.2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4.3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Quỳnh Chi